

Số 25/BC-UBND

Sông Đốc, ngày 27 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO
Về việc giám sát cung cấp nước sạch
sinh hoạt trên địa bàn thị trấn Sông Đốc

Thực hiện Công văn số 2760/UBND-VP ngày 07/8/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn Thời về việc tham mưu báo cáo HĐND tỉnh Cà Mau về thực hiện giám sát việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc báo cáo việc cung cấp nước sạch sinh hoạt trên địa bàn thị trấn Sông Đốc như sau:

1. Công tác triển khai, quán triệt các văn bản

Trên tinh thần thực hiện chỉ đạo cấp trên, trong những năm qua công tác nước sạch, nước hợp vệ sinh trên địa bàn thị trấn đã triển khai và quán triệt các văn bản cấp trên đến các đơn vị và nhân dân trên địa bàn thị trấn như: Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn; Công văn số 8032/BNN ngày 25/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 19/12/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá bán nước bình quân và định mức nước sử dụng của các tổ chức hộ gia đình, cá nhân tự khai thác sử dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Công văn số 8229/UBND-NNTN ngày 04/11/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc báo cáo định kỳ nước sạch nông thôn.

Đã triển khai quán triệt các chủ trương, khuyến khích sử dụng nước sạch hợp lý, tiết kiệm và áp dụng các biện pháp tái sử dụng nước cho các mục đích khác nhau trên địa bàn thị trấn; hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh chịu sự kiểm soát của Ủy ban nhân dân thị trấn nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị cấp nước và hộ sử dụng nước, trong đó quan tâm đến việc hỗ trợ cấp nước cho người nghèo, các khu vực đặc biệt khó khăn; trên cơ sở khai thác tối ưu nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh cho nhân, còn bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Ưu tiên khai thác nguồn nước để cấp nước cho mục đích sinh hoạt, hoạt động sản xuất của cộng đồng; bên cạnh đó khuyến khích các đơn vị, thành phần kinh tế, cộng đồng xã hội tham gia đầu tư phát triển và quản lý hoạt động cấp nước; Ủy ban nhân dân thị trấn có trách nhiệm tổ chức và phát triển các dịch vụ cấp nước cho các

nhu cầu khác nhau theo địa bàn quản lý, phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương và tham gia vào quy hoạch chung của vùng về cấp nước; khi có nhu cầu về cấp nước, áp dụng các biện pháp thích hợp để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các đơn vị cấp nước trên địa bàn quản lý, bảo đảm các dịch vụ cấp nước đầy đủ, chất lượng nước sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của nhân dân.

2. Tình hình đầu tư và cung cấp nước sạch

- Hiện nay trên địa bàn thị trấn có 03 trạm cấp nước sinh hoạt được đầu tư các nhóm như: Nhóm 3, 4 và Nhóm 11 trên địa bàn thị trấn, dự án thuộc Cty cấp, thoát nước Cà Mau chủ đầu tư.

- Có 02 dự án hỗ trợ giếng khoan cung cấp cho các hộ dân Nhóm 5&K6B, với mức đầu tư khoảng 35 triệu đồng/01 dự án, Chương trình do Sở NN&PTNT tỉnh Cà Mau làm chủ đầu tư.

- Trạm cấp nước đặt tại Nhóm 1 có công suất bơm 35 m³/giờ, Dự án từ thời chiến tranh để lại, hiện nay không còn hoạt động.

3. Kết quả từ 2010 đến nay

- Số hộ sử dụng nước sạch sinh hoạt và nước giếng tự khoan:

Năm 2010: Thị trấn có 02 trạm cấp nước, trạm đặt tại Nhóm 9 có công suất bơm 63 m³/giờ, trạm đặt tại Nhóm 1 có công suất bơm 35 m³/giờ (hiện nay không còn sử dụng được), có 2.000 hộ đăng ký sử dụng nước máy (tuyến bờ Bắc), chiếm tỉ lệ 32,97%, còn lại phần lớn nhân dân tự khoan cây nước để sử dụng.

Năm 2011: Thị trấn có 04 trạm cung cấp nước, trạm đặt tại Nhóm 1 có công suất máy bơm là 35m³/h (hiện nay không còn sử dụng được), trạm đặt tại Nhóm 9 có công suất máy bơm là 63 m³/giờ, trạm đặt tại Nhóm 4 có công suất máy bơm là 30m³/h, trạm đặt tại Nhóm 11 có công suất máy bơm là 120m³/h. Tổng số hộ được cung cấp là 4.100 hộ. Trong đó tuyến bờ Bắc có 3.500 hộ (chiếm tỉ lệ 85,36%), còn tuyến bờ Nam là 600 hộ (chiếm 17,14%) còn lại là do nhân dân tự khoan giếng nước để sử dụng.

Năm 2012: Số hộ được cung cấp là 4.500 hộ/7.549 hộ, đạt 59,25% và số hộ tự khoan giếng nước là 3.049 hộ, chiếm 40,3%..

Năm 2013: Số hộ được cung cấp là 4.700 hộ/7.779 hộ, đạt 60,4% và số hộ tự khoan giếng nước là 3.079 hộ, chiếm 39,5%.

Năm 2014: Số hộ được cung cấp là 4.800 hộ/7.785 hộ, đạt 61,6% và số hộ tự khoan giếng nước là 2.985 hộ, chiếm 38,3%.

Năm 2015: Số hộ được cung cấp là 4.990 hộ/7.785 hộ, đạt 64% và số hộ tự khoan giếng nước là 2.795 hộ, chiếm 35,9%.

Năm 2016: Số hộ được cung cấp là 5.300 hộ/7.786 hộ, đạt 68% và số hộ tự khoan giếng nước là 2.486 hộ, chiếm 31,9%.

Năm 2017: Số hộ được cung cấp là 5.490 hộ/7.789 hộ, đạt 70,4% và số hộ tự khoan giếng nước là 2.299 hộ/7.789 hộ, chiếm tỷ lệ 9,51%.

Năm 2018: Số hộ được cung cấp là 5.725 hộ/7.983 hộ, chiếm tỷ lệ 71,7% và số hộ tự khoan giếng nước là 2.258 hộ/7.983 hộ, chiếm tỷ lệ 28,2%.

Năm 2019: Số hộ được cung cấp là 5.866 hộ/7.983 hộ (Có 19 hộ nghèo), chiếm tỷ lệ 73,4% và số hộ tự khoan giếng nước là 2.117 hộ/7.983 hộ, chiếm tỷ lệ 26,51% (Hộ nghèo 123 hộ).

- Khu vực chưa có nước sinh hoạt:

Hiện nay tại đảo Hòn Chuối thuộc Khóm 1 thị trấn không khoan được nguồn nước ngầm để phục vụ cho 40 hộ dân, với 102 khẩu sống trên đảo. Ngoài ra còn các lực lượng như: Trạm Hải Đăng, Đồn Biên Phòng Hòn Chuối, Kiểm Lâm, Hải quân... Tình hình đời sống của các hộ dân, cũng như các đơn vị thiếu nước sinh hoạt trầm trọng trong mùa khô, nguyên nhân trên đảo không khoan được giếng nước ngầm.

4. Đánh giá chung

+ **Ưu điểm, thuận lợi:** Được cấp trên quan tâm đầu tư các trạm bơm cung cấp nước sạch trên hai tuyến bờ Nam, bờ Bắc nhằm phục vụ cho nhân dân trên địa bàn.

+ **Khó khăn, hạn chế:**

- Còn một số hộ dân nằm trong hẻm, kênh, rạch sâu ở các khóm chưa có đường ống dẫn nước sạch sinh hoạt đi qua.

- Hiện nay tại đảo Hòn Chuối chưa đầu tư được hệ thống cung cấp nước hợp vệ sinh, để phục vụ nhu cầu sinh hoạt cho các lực lượng đóng quân và nhân dân sống trên đảo.

+ **Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:**

- Do địa bàn thị trấn có sông ngòi, kênh, rạch chằng chịt và các tuyến đường lộ giao thông nông thôn nằm sâu trực lộ chính, nên chưa có đường ống dẫn nước đi qua.

- Do Hòn Chuối nằm xa đất liền, chân hòn đều là đá và sâu. Do đó chưa khảo sát được mạch nước ngầm tại nơi đây nên việc cấp nước sạch sinh hoạt nơi đây rất khó khăn thời gian qua.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Công ty cấp, thoát nước Cà Mau nghiên cứu, thực hiện dự án đưa đường ống dẫn nước chính đi qua các khóm hiện nay chưa có, để kéo đồng hồ nước vào nhà dân, nhằm mục đích phục vụ nhân dân có nước sạch sinh hoạt.

- Cấp tỉnh đầu tư hệ thống máy lọc nước biển thành nước ngọt có công suất đủ lớn, nhằm đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ các chiến sỹ và nhân dân trên đảo.

- Cấp tỉnh đầu tư hệ thống hồ chứa nước có diện tích lớn tại đảo Hòn Chuối để đủ cung cấp nước sinh hoạt trên đảo.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân thị trấn Sông Đốc báo cáo đến UBND và Phòng NN&PTNT huyện Trần Văn Thời xem xét, có cơ sở báo cáo đến đoàn giám sát cấp tỉnh./.

Nơi nhận:

- Đoàn GS HĐND tỉnh;
- UBND huyện TVT;
- Phòng NN&PTNT huyện TVT;
- CT, các PCT thị trấn (b/c);
- Lưu: VT.TM.6.



CHỦ TỊCH

Lâm Văn Phú